**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC :KHỐI 8 -TUẦN 16**

**HDĐT: MUỐN LÀM THẰNG CUỘI (Tản Đà)**

**Khuyến khích tự đọc:**

**VÀO NHÀ NGỤC QUẢNG ĐÔNG CẢM TÁC (Phan Bội Châu)**

**HAI CHỮ NƯỚC NHÀ (Trần Tuấn Khải)**

**Phần 1: Chuẩn bị bài “Muốn làm thằng cuội và Hai chữ nước nhà”**

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

**Tìm hiểu về tác giả Tản Đà và tác phẩm Muốn làm thằng Cuội**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác giả** | **Tác phẩm** |
|  |  |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

**Tìm hiểu nội dung,nghệ thuật trong bài: Hai chữ nước nhà:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Nội dung** | **Nghệ thuật** |
| ***1. Tâm trạng của người cha khi phải từ biệt con trai nơi ải Bắc*** |  |  |
| ***2. Hiện tình đất nước*** |  |  |
| ***3. Lời trao gửi cho con*** |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần 2: Phần hướng dẫn**  - Dưới đây là phiếu hướng dẫn học tập. Phiếu gồm có 2 cột: một, hướng dẫn học tập và hai là phần ghi bài.  - Học sinh đọc kỹ và thực hiện theo yêu cầu ở phần **Hướng dẫn đọc thêm và tự đọc**, sau đó ghi bài vào vở. | |
| **HƯỚNG DẪN HỌC TẬP** | **GHI BÀI** |
| *Trong dòng VHVN đầu thế kỉ XX, chúng ta đã học về 2 nhà thơ – nhà chí sĩ yêu nước Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh. Thấy được giai đoạn lịch sử và không khí đấu tranh của nhân dân ta trong thời kì đó. Giữa lúc này, xuất hiện 1 hồn thơ Mới – 1 hồn thơ lãng mạn và phóng khoáng Tản Đà. Vậy nét đặc sắc nhất của hồn thơ Tản Đà được thể hiện như thế nào? Chúng ta sẽ tìm hiểu văn bản “Muốn làm thằng Cuội”.* | **Văn bản 1: MUỐN LÀM THẰNG CUỘI**  **(Tản Đà)** |
| **Hoạt động 1:** Tìm hiểu chung  Trước hết, hãy đọc hết văn bản *“Muốn làm thằng Cuội”* nhé.  Em hãy mở SGK trang 155 đọc phần “Chú thích” và trả lời các câu hỏi sau vào phiếu học tập.  **H:** Nêu những nét chính về tác giả Tản Đà và tác phẩm *“Muốn làm thằng Cuội”?*  **H:** Em hãy cho biết:  - Xuất xứ  - Thể thơ  - Bố cục  **Hoạt động 2:** Đọc – hiểu văn bản  \* HS đọc 2 câu đề.  **H:** Mở đầu bài thơ, tác giả đã tâm sự điều gì với chúng ta?  **H:** Em có nhận xét gì về giọng điệu của hai câu đề?  **H:** Qua giọng điệu ấy, nỗi niềm của Tản Đà muốn nói cụ thể là gì?  **H:** Theo em, nguyên nhân nào khiến Tản Đà chán ghét thực tế?  \* HS đọc 2 câu thực.  **H:** Bế tắc nơi cuộc đời, trần thế đáng chán, thi sĩ muốn thoát li đi đâu?  **H:** Theo em hiểu, cung quế là nơi như thế nào?  **H:** Vì sao tác giả lại muốn lên cung trăng?  **H:** Em có nhận xét gì về giọng điệu của hai câu thực?  **H:** Thực ra, trần gian và cung quế cách xa thăm thẳm, nên ước muốn thoát li của Tản Đà chỉ được thực hiện ở phương tiện nào?  \* HS đọc 2 câu luận.  **H:** Trong suy nghĩ của tác giả, được lên cung trăng với chị Hằng thì sẽ có những gì?  **H:** Qua hai câu luận, em hiểu điều gì về nỗi lòng Tản Đà?  \* Gọi HS đọc 2 câu kết.  **H:** Hai câu kết tạo được kết thúc bất ngờ với 1 hình ảnh độc đáo. Theo em, đó là hình ảnh nào?  **H:** Ý nghĩa của cái cười ở đây là gì?  **H:** Hai câu kết ẩn chứa 1 tâm sự của Tản Đà, đó là tâm sự gì?  **Hoạt động 3:** Tổng kết  **Hoạt động 4:** Luyện tập  **Bài tập 1**  **Bài tập 2** | **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tác giả:***  - Tản Đà (1889 - 1939), tên thật là Nguyễn Khắc Hiếu, quê ở tỉnh Sơn Tây (nay là Hà Tây).  - Thơ ông giàu cảm xúc lãng mạn nhưng đậm đà bản sắc dân tộc - được xem như viên gạch nối giữa thơ cổ điển và thơ hiện đại Việt Nam.  ***2. Tác phẩm:***  - Trong quyển: Khối tình con I - xuất bản năm 1917.  - Thể thơ: thất ngôn bát cú.  - Gồm 4 phần: Đề, thực, luận, kết  **II. Đọc - hiểu văn bản**  ***1. Hai câu đề:***  *Đêm thu buồn lắm chị Hằng ơi*  *Trần thế em nay chán nửa rồi*  - Một lời thở than, một tâm trạng, một nỗi buồn chán.  → Giọng thơ tự nhiên  ⇒ Buồn cho trần thế, cho thời đại và cho cả bản thân mình.  ***2. Hai câu thực:***  *Cung quế đã ai ngồi đó chửa?*  *Cành đa xin chị nhắc lên chơi.*  - Muốn được lên cung trăng – chốn thần tiên, thanh cao.  → Muốn xa lánh, thoát khỏi cuộc sống nơi trần thế.  - Giọng thơ: tự nhiên như một câu hỏi, như một lời cầu xin.  ⇒ Thoát li bằng mộng tưởng.  ***3. Hai câu luận:***  *Có bầu có bạn can chi tủi*  *Cùng gió cùng mây thế mới vui*  - Muốn có bầu bạn, thích được ngao du  ⇒ Muốn tìm người tri âm tri kỉ để giải tỏa, chia sẻ những buồn sầu, u uất.  ***4. Hai câu kết:***  *Rồi cứ mỗi năm rằm tháng tám*  *Tựa nhau trông xuống thế gian cười.*  - Cười: đượm chút mỉa mai, độ lượng, thích thú  ⇒ Tâm sự của Tản Đà ẩn chứa lòng yêu nước.  **III. Tổng kết:** Ghi nhớ SGK/Tr.157  **IV. Luyện tập:**  **Bài tập 1:** Phép đối ở câu 3 và câu 4; câu 5 và câu 6.  **Bài tập 2:**  - Bài thơ “Qua Đèo Ngang”: Tuy chất chứa tâm trạng nhưng giọng thơ mực thước, đoan trang, đăng đối, chỉnh về luật.  - Bài “Muốn làm thằng Cuội”: Giọng điệu nhẹ nhàng, thanh thoát pha chút hóm hỉnh, có nét phóng túng ngông nghênh của một hồn thơ lãng mạn đầu thế kỉ XX. |
| **Hoạt động 1:** Tìm hiểu chung  Trước hết, hãy đọc hết văn bản *“Hai chữ nước nhà”.*  Em hãy mở SGK trang 161 đọc phần “Chú thích” và trả lời câu hỏi sau:  **H:** Nêu những nét chính về tác giả Trần Tuấn Khải và tác phẩm *“Hai chữ nước nhà”?*  **H:** Em hãy cho biết:  - Xuất xứ?  - Thể thơ?  - Bố cục?  \* Bố cục gồm 3 phần:  *+ Phần 1:* (8 câu đầu): Tâm trạng của người cha trong cảnh ngộ éo le đau đớn - Từ biệt con trai nơi ải Bắc.  *+ Phần 2:* (20 câu tiếp): Hiện tình của đất nước và nỗi lòng người ra đi.  *+ Phần 3:* (8 câu cuối): Lời trao gửi sự nghiệp cho con trai.  **Hoạt động 2:** Hướng dẫn đọc - hiểu  Đọc và trả lời các câu hỏi vào phiếu bài tập:  \* HS đọc 8 câu đầu  **H:** Điều đặc biệt trong cuộc chia tay này là gì?  **H:** Những từ ngữ trên gợi ra 1 bối cảnh, không gian như thế nào khi cuộc chia tay diễn ra?  **H:** Cảnh vật nơi đây gây cho em cảm giác gì?  **H:** Giữa khung cảnh ấy, hình ảnh người cha hiện lên qua những lời thơ nào?  **H:** Em có nhận xét gì về hoàn cảnh lúc này?  **H:** Tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? Tác dụng của nó?  **H:** Nguyên nhân nào khiến nước mắt của người cha cũng tầm tã rơi?  **H:** Những điều ấy đã nói lên suy nghĩ gì trong lòng người cha?  \* HS 20 câu tiếp theo  **H:** Đây là lời nói của ai?  **H:** Trong 20 câu thơ này, mạch thơ như thế nào?  **H:** Trước khi từ biệt, Nguyễn Phi Khanh nhắc nhở con trai điều gì?  **H:** Tại sao khi khuyên con trở về tìm cách cứu nước, người cha lại nhắc đến lịch sử anh hùng dân tộc đầu tiên?  **H:** Trong những câu tiếp theo, câu thơ nào miêu tả họa mất nước?  **H:** Chi tiết trên gợi cho ta hình ảnh đất nước như thế nào?  **H:** Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? Tác dụng của biện pháp nghệ thuật ấy?  **H:** Sau những dòng thơ cực tả như thế, tác giả trực tiếp bày tỏ cảm xúc như thế nào?  **H:** Em có nhận xét gì về câu, từ của tác giả?  **H:** Nỗi đau thương của người yêu nước lức này (Khi phải ra đi trong lúc đất nước lầm than)?  **H:** Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì để diễn tả nỗi niềm trên?  **H:** Nghệ thuật ấy đã góp phần bộc lộ cảm xúc sâu sắc nào trong lòng người cha và tác giả Trần Tuấn Khải?  \* HS đọc 8 câu cuối  **H:** Biết mình ở trong tình thế này, người cha tỏ ý với con mình điều gì?  **H:** Em hiểu “Thân lươn...” ở đây là gì?  **H:** Người cha đưa mình vào thế bất lực ấy nhằm mục đích gì?  **H:** Tại sao tác giả lại lấy “Hai chữ nước nhà” làm nhan đề? Nó gắn với tư tưởng chung của đoạn thơ như thế nào? | **Hướng dẫn tự đọc:**  **Văn bản 1: HAI CHỮ NƯỚC NHÀ**  **(Trần Tuấn Khải)**  **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tác giả***  - Trần Tuấn Khải (1895 – 1982), bút hiệu là Á Nam, quê ở tỉnh Nam Định.  ***2. Tác phẩm***  - *“Hai chữ nước nhà”* là bài thơ mở đầu tập *“Bút quan hoài I”* của Trần Tuấn Khải, xuất bản năm 1924.  - Thể thơ Song thất lục bát  - Bố cục: 3 phần  **II. Đọc – hiểu văn bản**  ***1. Tâm trạng của người cha khi phải từ biệt con trai nơi ải Bắc***  *Chốn ải Bắc mây sầu ảm đạm,*  *Cõi giời Nam gió thảm đìu hiu,*  *Bốn bề hổ thét chim kêu,*  *Đoái nom phong cảnh như khêu bất bình.*  - Không gian: heo hút, ghê sợ  → Nơi tận cùng của đất nước → Cuộc chia tay vĩnh viễn với đất nước và với con trai.  *Hạt máu nóng thấm quanh hồn nước,*  *....*  *Con ơi, con nhớ lấy lời cha khuyên.*  → Hoàn cảnh éo le, người đi người ở mà nợ nước thù nhà chưa trả.  - Nghệ thuật: Ẩn dụ → Nhiệt huyết yêu nước của người cha cùng cảnh ngộ bất lực của ông.  ⇒ Nặng lòng với quê hương đất nước  ***2. Hiện tình đất nước***  *Giống Hồng Lạc hoàng thiên đã định,*  *.....*  *Anh hùng hiệp nữ xưa nay kém gì!*  → Giống nòi có từ xưa, ta phải tự hào và phát huy  *Bốn phương khói lửa bừng bừng,*  *.....*  *Chốn nhân gian bỏ vợ lìa con,*  → Giặc giã xâm lược, nước mất nhà tan, nhân dân khổ cực.  - Nghệ thuật: Ẩn dụ → Cảm xúc chân thành, nỗi đau da diết và căm giận → Lay động tâm can người đọc.  *quốc kể sao xiết kể,*  *.....*  *Thương tâm nòi giống lầm than nỗi này!*  → Niềm xót thương vô hạn trước cảnh tình đất nước.  - Nghệ thuật: Ẩn dụ → Cảm xúc chân thành, nỗi đau da diết và căm giận → Lay động tâm can người đọc.  *Thảm vong quốc kể sao xiết kể,*  *.....*  *Thương tâm nòi giống lầm than nỗi này!*  → Niềm xót thương vô hạn trước cảnh tình đất nước.  - Nghệ thuật: Nhân hóa, so sánh  → Bộc lộ sâu sắc tình cảm yêu nước trong lòng nhà thơ.  ***3. Lời trao gửi cho con***  *Cha xót phận tuổi già sức yếu,*  *.....*  *Ngọn cờ độc lập máu đào còn đây...*  - Thế bất lực, sa cơ, bó tay  → Khơi dậy, hun đúc ý chí gánh vác cho con, trao gửi thêm sức mạnh cho con.  ⇒ Khát vọng, niềm tin vào thế hệ mai sau.  **III. Tổng kết:** Ghi nhớ SGK/Tr.163  **IV. Luyện tập**  **-** Ải Bắc, mây sầu, gió thảm, hổ thét, chim kêu, hạt máu nóng, hồn nước, lạc hồng, vong quốc... → Gợi tả tâm trạng đau thương của nhân vật lịch sử. |
| **Hoạt động 1:** Tìm hiểu chung  Trước hết, hãy đọc hết văn bản *“Vào nhà ngục Quảng Đông cảm tác”.*  Em hãy mở SGK trang 146 đọc phần “Chú thích” và trả lời câu hỏi sau:  **H:** Nêu những nét chính về tác giả Phan Bội Châu và tác phẩm *“Vào nhà ngục Quảng Đông cảm tác”?*  **H:** Em hãy cho biết:  - Xuất xứ?  - Thể thơ?  - Phương thức biểu đạt?  - Em hiểu gì về nhan đề?  → Cảm tác → cảm xúc được viết ra.  **Hoạt động 2:** Đọc – hiểu văn bản  **\* HS đọc 2 câu đề**  **H:** Thế nào là ***hào kiệt, phong lưu***?  **H:** Cho biết ở câu 1, tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? Nêu tác dụng?  **H:** Em hiểu thế nào là cách nói ***chạy mỏi chân...***?  **H:** Em có nhận xét gì về giọng điệu thơ cũng như thái độ của tác giả qua hai câu đề?  **\* HS đọc 2 câu thực**  **H:** Trình bày nghệ thuật đối được sử dụng trong hai câu thực và nêu tác dụng?  **H:** Cảnh ngộ của nhà thơ càng được làm nổi bật hơn qua cặp quan hệ từ nào?  **H:** Em hiểu nội dung hai câu này như thế nào?  **H:** Nhận xét giọng thơ của hai câu thực?  **H:** Có phải đây là lời than của tác giả không? Tại sao?  **\* HS đọc 2 câu luận**  **H:** Kinh tế là gì?  **H:** Trong hai câu luận, tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?  **H:** Nhận xét cách dùng từ ngữ, giọng thơ của tác giả?  **H:** Cuộc oán thù là gì?  **H:** Hai chữ ***cười tan*** có ý nghĩa như thế nào?  **H:** Qua 2 câu luận, tác giả muốn bày tỏ điều gì?  **\* HS đọc hai câu kết**  **H:** Nhận xét giọng điệu của hai câu kết?  **H:** Nêu biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong hai câu kết?  **H:** Qua đó, thể hiện tinh thần gì của tác giả?  **H:** Qua bài thơ, em có cảm nghĩ gì về chân dung, tinh thần của Phan Bội Châu cũng như những chí sĩ yêu nước đầu thế kỉ XX?  **Hoạt động 3:** Tổng kết  **\* HS đọc ghi nhớ SGK** | **Văn bản 2: VÀO NHÀ NGỤC QUẢNG ĐÔNG CẢM TÁC**  **- Phan Bội Châu-**  **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tác giả***  - SGK/ Tr.146  ***2. Tác phẩm***  - Năm trong tác phẩm Ngục trung thư viết bằng chữ Hán (1914)  - Thể thơ: Thất ngôn bát cú  - PTBĐ: Biểu cảm  **II. Đọc – hiểu văn bản**  ***1. Hai câu đề***  *Vẫn hào kiệt, vẫn phong lưu*  - Điệp từ “vẫn” → Phong thái đường hoàng, ung dung.  Chạy mỏi chân thì hãy ở tù  → Nhà tù chỉ là nơi nghỉ chân của người Cách Mạng.  - Giọng thơ đùa vui, hóm hỉnh → Thái độ bình tĩnh, chủ động trước hoạn nạn.  ***2. Hai câu thực***  - Đã khách không nhà >< lại người có tội  - Phép đối, kết hợp cặp quan hệ từ “đã – lại” làm nổi bật cảnh ngộ của nhà thơ.  → Giọng thơ ngậm ngùi, diễn tả nỗi đau cố kìm nén nhưng vẫn toát lên sự hiên ngang, chấp nhận nguy nan.  ***3. Hai câu luận***  - Giang tay ôm chặt >< Mở miệng cười tan  - Bồ kinh tế >< cuộc oán thù  → Hình ảnh khoa trương, từ ngữ gợi tả mạnh, giọng thơ hùng hồn.  → Khát vọng trị nước, cứu đời, khí phách bất khuất, ý chí mãnh liệt.  ***4. Hai câu kết***  - Thân ấy hãy còn, còn sự nghiệp  - Điệp từ ***còn*** giọng thơ dõng dạc, dứt khoát  → Niềm tin mãnh liệt vào sự nghiệp Cách mạng, bất chấp nguy nan.  → Tinh thần lạc quan, tự tin.  ***5. Ý nghĩa văn bản***  - Vẻ đẹp và tư thế của người chí sĩ cách mạng Phan Bội Châu trong hoàn cảnh ngục tù.  **III. Tổng kết:** Ghi nhớ/ Tr.148 |